



# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*Năm báo cáo: 2016*

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển năng lượng Vinaconex
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800 799 804
- Vốn điều lệ: 455.999.950.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 632.060.302.113 đồng
- Địa chỉ: Tầng 19, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà nội
- Số điện thoại: 04.62699988                      Số fax: 04.62699977
- Website: www.vinaconexpc.com.vn
- Mã cổ phiếu : VCP

#### *Quá trình hình thành và phát triển*

Tiền thân của Công ty là Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp Giấy Chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 18/05/2004 và được Sở Kế hoạch & Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 4 ngày 12/07/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 29/07/2016. Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển năng lượng Vinaconex có vốn điều lệ 455.999.950.000 đồng. Công ty có 23,5 ha đất tại địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để xây dựng công trình là dự án Thủy điện Cửa Đạt; 4.500 m<sup>2</sup> đất xây dựng khu nhà quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện và 03 ha đất xây dựng nhà ở CBCNV tại Xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Thanh Hoá. Ngoài ra Công ty còn có một văn phòng cao cấp (hạng A) với diện tích 623 m<sup>2</sup> tại tầng 19, Tòa nhà VINACONEX, số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội để làm trụ sở giao dịch. Công ty có 02 công ty thành viên (*nắm giữ 51% vốn điều lệ*) là Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng và Công ty Cổ phần Thủy điện Xuân Minh.

#### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; Sản xuất và kinh doanh điện năng; Nhận thầu xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp...
- Địa bàn kinh doanh: Nhà máy Thủy điện sản xuất điện năng đặt tại huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

#### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết, quyết định - Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

– Các công ty con, công ty liên kết:

+ *Nhà máy thủy điện Cửa Đạt*- Chi nhánh Công ty CP Đầu tư XD và phát triển năng lượng Vinaconex tại Thanh Hóa - Địa chỉ: Tầng 1, nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0373 555 666 - Fax: 0373 555 668

Mã số thuế: 2800 799 804 -001

+ *Công ty Cổ phần Thủy điện Bái Thượng* - Địa chỉ: Tầng 2, nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 555 099 – Fax: 0373 555 069

Mã số thuế: 2801952893

+ *Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh*- Địa chỉ: nhà quản lý điều hành các công trình thủy điện, thôn Trung chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0373 555 099 – Fax: 0373 555 069

Mã số thuế: 2802 200078

#### 4. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Vận hành Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt phát điện với công suất đáp ứng công suất thiết kế đồng thời đảm bảo an toàn của máy móc thiết bị, trả gốc và lãi vay đầy đủ, đảm bảo thu nhập của CBCNV được ổn định.

– Thực hiện việc đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành công ty chuyên đầu tư các nhà máy thủy điện.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

*Về môi trường:* Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả tới các cơ quan liên quan theo đúng quy định, tiến hành trồng cây xanh quanh khu vực nhà máy....

*Về xã hội và cộng đồng:* Công ty đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Tạo việc làm cho người dân địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại nhà máy và công trường, tăng thu nhập cho người dân; hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương; giảm tỷ lệ đói nghèo và tệ nạn xã hội; cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại địa phương thông qua xây dựng, nâng cấp đường, xây dựng hệ thống đường điện, xây dựng nhà văn hoá....

#### 5. Các rủi ro:

##### 5.1. Rủi ro chung:

- Rủi ro về kinh tế: Dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và gián tiếp đến sản xuất kinh doanh điện năng.



- Rủi ro về pháp luật: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán... và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán, khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế... Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.
- Rủi ro đặc thù:
  - *Rủi ro về thời tiết*: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy của sông, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát của các dự án thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng phí sửa chữa.

### **Tình hình hoạt động trong năm**

#### *1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

Doanh thu thuần năm 2016 đạt: 255.780.466.019 đạt 81,04% so với kế hoạch năm 2016.

Lợi nhuận sau thuế năm 2016 đạt: 72.369.143.584 đồng đạt 73,14% so với kế hoạch năm 2016

#### *2. Tổ chức và nhân sự*

##### **2.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ và BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH**

HĐQT gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ, bao gồm:

Danh sách các thành viên HĐQT:

- |                         |                                       |
|-------------------------|---------------------------------------|
| - Ông Vương Hoàng Minh  | - Chủ tịch HĐQT                       |
| - Ông Nguyễn Tuấn Cường | - Ủy viên HĐQT                        |
| - Ông Thân Thế Hà       | - Ủy viên HĐQT                        |
| - Ông Lê Văn An         | - Ủy viên HĐQT                        |
| - Ông Vũ Đức Quang      | - Ủy viên HĐQT                        |
| - Ông Lã Minh Văn       | - Ủy viên HĐQT                        |
| - Ông Phạm Bảo Long     | - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty |

## BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát gồm 04 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi nhiệm, với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát, mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

*Danh sách các thành viên Ban kiểm soát: 04 thành viên*

- |                          |                        |
|--------------------------|------------------------|
| Bà Nguyễn Thị Kim Loan   | - Trưởng Ban kiểm soát |
| Ông Vũ Văn Mạnh          | - Ủy viên              |
| Bà Nghiêm Quỳnh Chi      | - Ủy viên              |
| Bà Nguyễn Thị Phương Mai | - Ủy viên              |

## BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm bao gồm 02 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

*Danh sách Ban Giám đốc:*

- Ông Phạm Bảo Long - Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Ngô Mạnh Cường - Phó Tổng Giám đốc Công ty (Được bổ nhiệm ngày 01/11/2016)

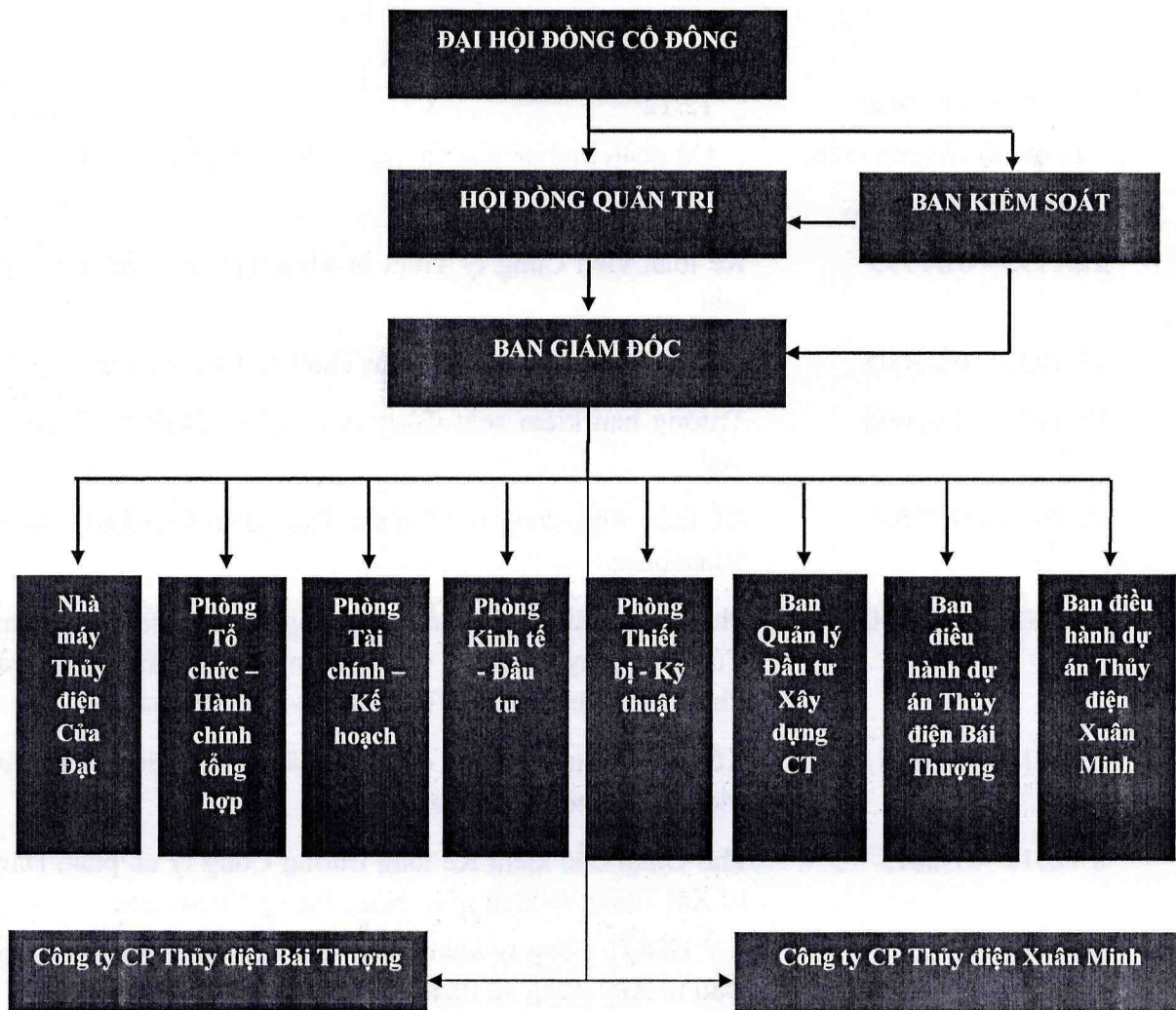
Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được phân chia theo chức năng, bao gồm:

- Ban Giám đốc

- Phòng Tài chính - Kế hoạch ; Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp; Phòng Thiết bị - Kỹ thuật; Phòng Kinh tế - Đầu tư; Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Công trình; Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt; Ban QLĐH Dự án Thủy điện Bái Thượng; Ban QLĐH Dự án Thủy điện Xuân Minh. Ngoài ra, trong Công ty còn có các tổ chức đoàn thể chính trị là tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên hoạt động trên cơ sở luật pháp của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức này.



## CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



### 2.2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN GD, KẾ TOÁN TRƯỞNG

a. Ông Phạm Bảo Long - Tổng giám đốc

- ✓ Họ và tên: PHẠM BẢO LONG
- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Số CMND/ hộ chiếu: 026074000025 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 04/12/2013
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 14/08/1974
- ✓ Nơi sinh: P. Trung Nhị - Thị xã Phúc Yên- Vĩnh Phúc
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam
- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: Thôn Hội Phụ - xã Đông Hội - huyện Đông Anh - TP. Hà Nội
- ✓ Địa chỉ thường trú: Số nhà 39 ngách 1 ngõ Liên Việt - phố Nguyễn Lương Bằng - phường Nam Đồng - quận Đống Đa - TP. Hà Nội.
- ✓ Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04.62767503 Mobile: 091.225.1885

- ✓ Trình độ văn hoá: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán, MBA QTKD
- ✓ Quá trình công tác:
  - 10/1995 - 01/1999 Kế toán viên Công ty Thiết bị Thương mại - Bộ Thương mại
  - 01/1999 – 04/2005 Kế toán viên Công ty cổ phần Thiết bị Thương mại
  - 01/1999 – 04/2008 Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Thiết bị Thương mại
  - 04/2005 – 08/2005 Kế toán viên Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt - TCT Vinaconex
  - 08/2005 – 11/2010 Phó phòng tài chính - kế toán Công ty cổ phần Thủy điện Cửa Đạt (nay là Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex) - TCT Vinaconex
  - 11/2010 -07/2015 Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex
  - 07/2012 -07/2015 Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex
  - 07/2015 đến nay UV HĐQT Công ty kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: UV HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng, UV HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh.
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 143.257 cổ phần
- ✓ Trong đó:
  - Sở hữu cá nhân: 143.257 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 100.000 cổ phần  
*Đình Thái Hà (Vợ)*
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty(nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối Công ty: Không có

b. Ngô Mạnh Cường – Phó Tổng Giám đốc

Số CMND: 174509877  
 Giới tính: Nam  
 Năm sinh: 1975  
 Nơi sinh: Thái Nguyên  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Địa chỉ thường trú: Số 66 Đông Tân 1, Phường Điện Biên, TP Thanh



	Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
Chức vụ hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1998 - 1999:	Kỹ thuật, xưởng trưởng, xưởng cơ khí LILAMA 45-3
1999 - 2003:	Kỹ thuật thi công Nhà máy nhiệt điện Phú Mỹ 1 – LILAMA 45-3
2000 - 2002:	CB, Phó phòng QLDA LILAMA 45-3
2002 - 2003:	Tổ trưởng tổ thiết kế kết cấu thép LILAMA 45-3 tại Phú Mỹ 4
2003 - 2004:	Chỉ huy trưởng công trình Thủy điện Buôn Tua Shah - LILAMA 45-3
2004 - 2006:	Giám đốc Nhà máy chế tạo kết cấu thép - LILAMA 45-3
2006 - 2009:	Trưởng phòng Thiết bị - Công nghệ Công ty Vinaconex P&C
2009 - 2016:	Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
11/2016 - nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vinaconex P&C; Giám đốc Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	106.118 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

c. Ông Nguyễn Văn Bình- Kế toán trưởng - Được bổ nhiệm từ 01/08/2015

- |   |                                 |   |
|---|---------------------------------|---|
| ✓ | Họ và tên:                      | Nguyễn Văn Bình                                     |
| ✓ | Giới tính:                      | Nam   |
| ✓ | Số CMND/ hộ chiếu:              | 012574336 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 13/11/2009 |
| ✓ | Ngày tháng năm sinh:            | 06/06/1978  |
| ✓ | Nơi sinh:                       | Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc                      |
| ✓ | Quốc tịch:                      | Việt Nam  |
| ✓ | Dân tộc:                        | Kinh  |
| ✓ | Quê quán:                       | Trung Nhị, Phúc Yên, Vĩnh Phúc                      |
| ✓ | Địa chỉ thường trú:             | Tổ 10 Cầu Diễn, Từ Liêm- TP. Hà Nội.                |
| ✓ | Số điện thoại liên lạc cơ quan: | 04.62767506      Mobile: 0914301826                 |

- ✓ Trình độ văn hoá: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính- Tín dụng
- ✓ Quá trình công tác:
  - 10/2000 - 11/2004 Kế toán viên Công ty Điện tử Đồng Đa
  - 12/2004 – 10/2010 Chuyên viên Phòng Tài chính Ban QL Dự án 2 (PMU2)
  - 11/2010 - 11/2012 Chuyên viên Phòng Tài chính- Kế hoạch Công ty CP Vinaconex P&C
  - 11/2012 - 08/2015 Phó Phòng Tài chính- Kế hoạch Công ty CP Vinaconex P&C
  - 08/2015 – nay Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex P&C
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 39.720 cổ phần
- ✓ Trong đó:
  - Sở hữu cá nhân: 39.720 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty(nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối Công ty: Không có

### 2.3. Những thay đổi trong Ban Giám đốc:

- Ông Ngô Mạnh Cường: Giữ chức Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/11/2016.

### 2.4. CBCNV CÔNG TY VÀ CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hiện tại, số lượng CB CNV Công ty tính đến 31/12/2016 là 138 người. Quỹ tiền lương năm 2016 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết HĐQT: 10% doanh thu bán điện.

Chế độ tuyển dụng: Việc tuyển dụng lao động và trả lương thực hiện theo chế độ hợp đồng lao động giữa Tổng Giám đốc và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên công ty, thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Chế độ và quyền lợi của người lao động làm việc tại Công ty:

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

+ Chính sách lương: Được xây dựng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động. Mục tiêu của Công ty là đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, tiền lương phải phù hợp với trình độ, năng lực và chuyên môn của từng người. CBCNV ngoài việc hưởng lương chế độ theo quy định của Nhà nước còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.



+ Chính sách thưởng: Với mục đích động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên Công ty hăng hái tích cực, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc. Ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

+ Phúc lợi: Hàng năm cán bộ công nhân viên Công ty ngoài việc được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ tết, Công ty còn tổ chức cho cán bộ tham quan nghỉ dưỡng...

Ngoài các chính sách trên, Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất như thời gian, kinh phí để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên...).

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư tài chính được thực hiện trong năm: *Không có*

#### b) Các Công ty con, Công ty liên kết: Năm 2016 Công ty thực hiện việc đầu tư dự án thủy điện Bái Thượng và dự án Thủy điện Xuân Minh

##### \* Dự án Thủy điện Bái Thượng:

Thực hiện chiến lược đầu tư dài hạn nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, Công ty đã góp đủ vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng để thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Bái Thượng với tỷ lệ 51%, vốn góp 25,5/50 tỷ đồng vốn điều lệ.

Các thông số liên quan đến dự án Thủy điện Bái Thượng:

- + Công suất lắp máy: 6 MW (2x3MW/tổ)
- + Tổng mức đầu tư phê duyệt: 162,511 tỷ đồng
- + Sản lượng điện trung bình năm: 24.956.000 Kwh
- + Vốn đầu tư thuần: 139,322 tỷ đồng
- + Giá bán điện bình quân: 997đ/Kwh
- + Hệ số hoàn vốn (EIRR): 12,86%
- + Thời gian thu hồi vốn: 17 năm 3 tháng
- + Thời gian xây dựng: 30 tháng kể từ ngày khởi công xây dựng

##### - Tiến độ thực hiện dự án:

+ Ngày 15/4/2015 Công trình Thủy điện Bái thượng chính thức được khởi công xây dựng tại khu vực đập thủy lợi Bái Thượng, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- + Ngày 20/10/2016 chạy thử không tải tổ máy số 1
- + Ngày 9/11/2016 chạy 72 giờ, ngày 12/11/2016 phát điện thương mại tổ máy số 1
- + Ngày 24/12/2016 chạy 72 giờ, ngày 27/12/2016 phát điện thương mại tổ máy số 2

Như vậy sau 18 tháng chính thức thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị, dự án Thủy điện Bái Thượng được đưa vào phát điện, sau 20 tháng dự án hoàn thành phát điện thương mại cả 2 tổ máy. Đến ngày 31/12/2016 doanh thu bán điện đạt 2,579 tỷ đồng.

##### \* Dự án Thủy điện Xuân Minh:

Dự án Thủy điện Xuân Minh nằm ở phía hạ lưu và cách Thủy điện Cửa Đạt khoảng 7km trên địa bàn xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Dự án Thủy điện Xuân Minh là dự án bậc thang trên của Thủy điện Bái Thượng, khi đi vào vận hành sẽ gia

tăng giá trị cho dự án Thủy điện Bái Thượng thông qua việc đảm bảo nguồn nước để Thủy điện Bái Thượng phát điện tối đa vào giờ cao điểm ...

- Thực hiện nghị quyết phiên họp thứ 02, nhiệm kỳ 2014 - 2019 của Hội đồng quản trị vào ngày 11/07/2014, Công ty CP Vinaconex P&C đã cùng các cổ đông góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh để thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Xuân Minh.
- Các thông số chính của dự án:
  - + Tổng mức đầu tư : 509 tỷ
  - + Vốn điều lệ của Công ty: 150 tỷ đồng
  - + Vốn góp của Công ty mẹ (51%): 76,5 tỷ đồng
  - + Công suất lắp máy: 15 MW (2x7,5MW/tổ)
  - + Điện lượng trung bình năm: 66,1 triệu Kwh
  - + Giá bán điện bình quân: 1.139 đồng/Kwh

Sau một thời gian thực hiện các thủ tục và chuẩn bị các điều kiện cần thiết theo quy định, ngày 8/9/2016 dự án đã chính thức được khởi công xây dựng, đến ngày 31/12/2016 dự án đã thực hiện được các công việc như sau:

- + Đào đất các loại đạt 236.149m<sup>3</sup>/239.772m<sup>3</sup> (98,5%)
- + Khoan nổ mìn phá đá đạt 66.384m<sup>3</sup>/79.744m<sup>3</sup> (83,25%)
- + Phun vữa gia cố mái bờ phải đạt 4.553m<sup>2</sup>/4.553m<sup>2</sup> (100%)
- + Đắp đất các loại đạt 30.765m<sup>3</sup>/62.073m<sup>3</sup> (49,56%)

Toàn bộ công tác đào đắp đến ngày 31/12/2016 đã đủ điều kiện bàn giao cho đơn vị thi công bê tông, đơn vị thi công bê tông đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện công tác bê tông bắt đầu từ đầu tháng 01/2017.

Bên cạnh công tác thi công xây dựng được triển khai một cách khẩn trương thì các công tác khác cũng được triển khai đồng bộ như: Công tác gia công chế tạo và lắp đặt cơ khí thủy công đã được ký hợp đồng, phê duyệt thiết kế chế tạo và nhà cung cấp đã cấp lô hàng đợt 1 vào trong công trường; Công tác cung cấp và lắp đặt thiết bị cơ điện đã hoàn thành công tác đấu thầu, lựa chọn được nhà thầu là đơn vị có năng lực và uy tín, lô hàng đợt 02 gồm các thiết bị đặt sẵn trong bê tông đã được chuyển vào công trường vào đầu tháng 2/2017; Các công việc khác đều được triển khai đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thi công tại hiện trường ...

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016)



Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.197.102.989.266	1.405.209.043.490	
Doanh thu thuần	325.329.176.825	228.390.764.679	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	117.257.977.810	74.602.757.993	
Lợi nhuận khác	204.595.714	1.168.547.258	
Lợi nhuận trước thuế	117.257.977.810	75.771.305.251	
Lợi nhuận sau thuế	111.077.854.732	70.906.753.512	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	23%	15%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2015	2016	Ghi chú/Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,35911	0,46897	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,30653	0,44310	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,48944	0,55020	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,95863	1,22322	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	21	13	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.26398	0,16253	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,34143	0,31046	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,17653	0,11218	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09013	0,05046	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,38054	0,32665	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

+ Tổng số đang lưu hành: 45.599.995 cổ phần.

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 45.599.995 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- + Cổ đông trong công ty: 1.945.900 cổ phần ( 4,26 %)
- + Cổ đông tổ chức (Cổ đông lớn, tổ chức): 23.727.894 cổ phần (52,03%)
- + Cổ đông ngoài công ty (Trong nước, cá nhân): 19.924.556 cổ phần (43,69 %)
- + Cổ đông ngoài công ty (Nước ngoài, cá nhân): 1.600 cổ phần ( 0,003 %)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Đặc thù của Nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

6.3. Tiêu thụ nước

a. Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước do mưa tự nhiên được tích ở các hồ chứa.

b. Tỷ lệ và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách với người lao động: Đã trình bày ở mục 2.4

6.6. Trách nhiệm cộng đồng địa phương năm 2016: Tổng cộng 497,5 triệu đồng

- Tham gia cùng UBND Huyện Thường Xuân xây dựng nhà văn hoá thôn Tiến Long với số tiền 218,5 đồng.

- Ủng hộ người nghèo Tết Âm lịch (1 ngày lương CBCNV): 94 triệu đồng.

- Ủng hộ phòng chống lụt bão (Quảng Bình): 60 triệu đồng

- Ủng hộ Quỹ khuyến học (Huyện Thường Xuân): 100 triệu đồng

- Chương trình Tết người nghèo: 15 triệu đồng

- Ủng hộ các quỹ tại Huyện Thường Xuân (Chất độc da cam, cựu chiến binh...): 10 triệu đồng..

**II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng quan chung về tình hình kinh tế xã hội:

Năm 2016 tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục bị ảnh hưởng của công cuộc suy thoái kinh tế thế giới và khu vực làm ảnh hưởng không nhỏ đến lĩnh vực sản xuất công



nghiệp nói chung và nhu cầu điện năng nói riêng; Sự bất ổn định của thị trường tiền tệ nhất là trong giai đoạn cuối năm do ảnh hưởng của cuộc bầu cử tổng thống tại Mỹ đã tác động xấu tới tỷ giá tăng lên của đồng Đôla Mỹ tiếp tục gây khó khăn cho kế hoạch tài chính của Công ty. Bên cạnh đó, các hiện tượng bất thường của thiên nhiên như hiện tượng Elnino và Nanina đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất điện năng nói chung và sản xuất thủy điện của Công ty nói riêng... Từ các yếu tố trên đã tác động rất xấu đến hoạt động SXKD, đầu tư của toàn Công ty trong năm tài chính 2016, cụ thể như sau:

Những thách thức, khó khăn:

- Hiện tượng Elnino từ năm 2015 tiếp tục lan mạnh sang năm 2016 đối với lưu vực thượng nguồn Sông Chu và khu vực Thanh Hóa đã tác động rất xấu tới việc sản xuất điện năng của Công ty, cụ thể: Mực nước ngày 1/1/2016 tại hồ Cửa Đạt ở cao trình +87,99m thấp hơn so với quy định +22m tương ứng thiếu khoảng 60% lượng nước theo quy định; Từ tháng 1 đến hết tháng 7/2016 tại thượng nguồn và lưu vực Hồ chứa nước Cửa Đạt hầu như không có mưa, không xuất hiện lũ tiểu mãn, lưu lượng nước tự nhiên về hồ bằng khoảng 60% bình quân hàng năm, từ ngày 18/8 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 khu vực Thượng Lào có mưa lớn và xuất hiện đợt lũ trên thượng nguồn Sông Chu với lưu lượng khoảng 1.400m<sup>3</sup>/s trong thời gian ngắn đã cải thiện tình trạng khô kiệt của hồ Hòa Na và Cửa Đạt và đây cũng là đợt lũ duy nhất của năm 2016.
- Do thiếu hụt nguồn nước nghiêm trọng nên Nhà máy thủy điện Cửa Đạt không được tham gia thị trường điện trong 08 tháng đầu năm nên không có nguồn thu từ khoản chênh lệch giá cao của mùa khô trên thị trường điện theo kế hoạch. Sau nhiều lần làm việc, họp bàn và cam kết đồng thời kết hợp với lượng nước về hồ được cải thiện, bắt đầu từ ngày 8/9/2016 nhà máy Thủy điện Cửa Đạt vận hành theo thị trường phát điện cạnh tranh, nhưng trong tháng 11 và 12 hiện tượng mưa lũ lớn kéo dài tại khu vực Trung và Nam Trung bộ dẫn đến các nhà máy thủy điện phải xả thừa và phát hết công suất, nguồn cung về thủy điện thừa do vậy giá điện trên thị trường điện cạnh tranh xuống thấp và việc huy động các nhà máy chưa phải xả lũ bị hạn chế đã tác động khó khăn đến việc phát điện của nhà máy Thủy điện Cửa Đạt.
- Việc thiếu hụt dòng tiền từ các năm trước tiếp tục ảnh hưởng sâu đến công tác thanh khoản của năm tài chính 2016, nhiều thời điểm doanh nghiệp rơi vào tình trạng cạn kiệt tiền mặt và đối mặt với các khoản nợ quá hạn. Do vậy, để đáp ứng nguồn tài chính phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư, trả nợ, Công ty đã phải vận dụng linh hoạt để vay từ nhiều nguồn khác nhau với lãi suất cao hơn lãi suất cho vay của ngân hàng nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán và hoạt động của doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ phát điện của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt là nhiệm vụ thứ 7 sau các nhiệm vụ cấp bách khác của công trình Hồ chứa nước Cửa Đạt, do vậy để phát được điện, Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt cần phải tuân thủ nhiều quy trình, quy định của nhiều cơ quan quản lý đặc biệt là các cơ quan quản lý ở địa phương và đây cũng là một khó khăn của doanh nghiệp.
- Thiết bị của Dự án Thủy điện Cửa Đạt đến nay tuổi đời đã gần 10 năm, bên cạnh đó một số thiết bị vận hành ngoài trời với điều kiện khí hậu và thời tiết khắc nghiệt của khu vực miền núi, vì vậy để đảm bảo thiết bị được vận hành thông suốt và hạn chế sự xuống cấp của thiết bị chi phí bảo dưỡng, sửa chữa và mua sắm thiết bị thay thế thường xuyên sẽ cao hơn các năm trước.

*Những thuận lợi:*



- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm, động viên và tạo điều kiện của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát thông qua việc đồng thuận cao đối với các đề xuất của Công ty trong công tác điều hành về các giải pháp, cơ chế nhằm tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện hoạt động SXKD, đầu tư được thông suốt để BĐH thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện và phối hợp rất kịp thời từ các đơn vị có liên quan của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) như: Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia, điều độ miền, Công ty Mua bán điện ... ; Cục điều tiết điện lực - Bộ Công thương; Các đơn vị đối tác và các đơn vị chịu sự điều tiết của quy trình vận hành liên hồ như: Công ty thủy nông Sông Chu, BQL Hồ chứa nước Cửa Đạt; Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na...
- CBCNV Công ty luôn là một tập thể đoàn kết, chấp hành nghiêm túc nội quy kỷ luật lao động; Tập thể cán bộ, kỹ sư, CNVH luôn học hỏi, nghiên cứu và có tính sáng tạo cao nên đã làm chủ được về công nghệ, sẵn sàng thực hiện sửa chữa với thời gian nhanh nhất và trong bất kỳ thời điểm, tình huống nào để thiết bị đi vào vận hành được sớm nhất, mang lại lợi ích cho Công ty; Cán bộ quản lý lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thành viên đều là những cán bộ được đào tạo qua thực tế ở nhiều dự án, tâm huyết và trách nhiệm với công việc được giao, tạo được nhiều mối quan hệ tốt với các đối tác liên quan nên giải quyết các công việc được giao một cách nhanh nhất và hiệu quả.
- Công ty xây dựng được mối quan hệ rất tốt đẹp và có sự tin cậy cao đối với các Ngân hàng, tổ chức tài chính và các cá nhân có năng lực lớn về tài chính nên làm điểm tựa rất tốt cho Công ty trong các thời điểm khó khăn về tài chính. Nhờ vậy trong năm 2016 Công ty duy trì được khả năng thanh khoản và có nguồn tài chính để thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt.

*Các giải pháp thực hiện và kết quả đạt được:*

Bên cạnh những khó khăn và thuận lợi cho hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư, với phương châm luôn tập trung cao độ trong điều hành hoạt động của doanh nghiệp, tập thể Ban điều hành, lãnh đạo các đơn vị thành viên và CBCNV Công ty cổ phần Vinaconex P&C đã tập trung trí tuệ, nỗ lực không ngừng, áp dụng các giải pháp khoa học, tận dụng thời gian và cơ hội và đã thực hiện được một số công việc sau:

- Tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự:
  - + Sau một thời gian cử cán bộ đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo về công tác quản lý kết hợp với giao việc đảm nhiệm để thực thi các công việc ở vị trí quản lý, năm 2016 Tổng giám đốc công ty đã xin chủ trương bổ nhiệm và đề nghị HĐQT bổ nhiệm một số chức danh nhằm hoàn thiện hệ thống nhân sự quản lý của Công ty, Nhà máy và các đơn vị thành viên để sẵn sàng có nguồn nhân lực tiếp tục đào tạo ở mức cao hơn để bổ sung cho lực lượng cán bộ quản lý khi có sự chuyển giao thế hệ lãnh đạo, đó là: Bổ nhiệm 01 Phó TGD phụ trách công tác sản xuất; Thành lập và bổ nhiệm Giám đốc, phó giám đốc Ban QLĐH của tổng thầu đối với dự án Thủy điện Xuân Minh; Bổ nhiệm 01 phó TP Thiết bị kỹ thuật, 01 phó quản đốc phân xưởng Điện - tự động và 01 phó quản đốc phân xưởng Vận hành; Giới thiệu và phê duyệt chủ trương bổ nhiệm 01 phó giám đốc Công ty Thủy điện Xuân Minh, 01 phó giám đốc Công ty Thủy điện Bái Thượng... Việc bổ nhiệm các vị trí trên sử dụng nguồn tại chỗ, không phải tuyển dụng thêm và việc kiện toàn đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, không chồng chéo.



- + Ban điều hành đã giao cho Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt tiếp tục cân đối nguồn nhân lực tại chỗ để triển khai đào tạo bộ máy quản lý vận hành cho Nhà máy Thủy điện Xuân Minh đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ Công thương...
- Công tác sản xuất kinh doanh:
  - + Ban điều hành Công ty đã cùng với Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt, Tổ thị trường điện bám sát tình hình thủy văn và các điều kiện quy định đối với việc tham gia thị trường điện để kiên trì thuyết phục và giải trình các cơ quan liên quan như: Công ty Thủy nông Sông Chu, Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia, các đơn vị thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam, các đơn vị thuộc sở NN& PTNT Thanh Hóa, đặc biệt là Cục điều tiết điện lực - Bộ Công thương để Công ty được tham gia thị trường phát điện cạnh tranh đầy đủ nhằm tranh thủ bán điện ở thời điểm giá trên thị trường cao nhằm giảm bớt một phần khó khăn cho Công ty và mang lại hiệu quả. Kết quả năm 2016 mặc dù sản lượng phát điện chỉ đạt 64,5% sản lượng theo thiết kế và 71,7% theo kế hoạch nhưng tổng thu trên thị trường điện không bị lỗ mà vẫn cao hơn 10,1 tỷ đồng.
  - + Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiết kiệm trong sản xuất và quản lý như: Sử dụng tối đa các thiết bị đang có để bảo dưỡng, hiệu chỉnh, lắp đặt cho tổ máy; Tổ chức đấu thầu công khai đối với việc mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng và phục vụ tiêu tu, bảo dưỡng đã tiết kiệm được so với dự toán và mặt bằng chung của các nhà máy tương tự; Tiếp tục giảm tỷ lệ tổn thất điện và tăng việc sử dụng điện tự dùng cho công tác vận hành nhà máy. Đối với công tác quản lý: Trong năm 2016 đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với tất cả phương tiện vận tải của Công ty và mang lại tín hiệu rất tốt đối với việc tiết kiệm chi phí; Công ty đã sắp xếp văn phòng tại Hà Nội một cách hợp lý để cho thuê 1/3 diện tích để tiết giảm chi phí văn phòng, ngoài ra Công ty ứng dụng sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hệ thống quản lý qua mail đã tiết giảm đáng kể văn phòng phẩm và thời gian giải quyết công việc ....
- Công tác Tài chính và công tác khác:
  - + Trong năm 2016 Công ty đã kiên trì làm việc với các ngân hàng liên quan để tái cấu trúc tài chính đối với khoản vay vốn đầu tư dài hạn nhằm giãn kế hoạch trả nợ, giảm áp lực dòng tiền và tiết kiệm chi phí tài chính, bên cạnh đó Công ty tiếp tục làm việc với các đối tác để ổn định nguồn tiền nhằm duy trì hoạt động thông suốt về tài chính cho doanh nghiệp. Kết quả năm 2016 mặc dù áp lực dòng tiền rất lớn song Công ty vẫn duy trì được sự ổn định, các khoản nợ gốc và lãi được trả đúng hạn không để xảy ra quá hạn đồng thời Công ty đã tái cấu trúc thành công khoản nợ dài hạn giảm được lãi suất cho khoản nợ dài hạn ước tính khoảng trên 5 tỷ đồng cho năm đầu tiên.
  - + Tổ chức tốt, công khai, minh bạch và có hiệu quả đối với việc kinh doanh bất động sản tại mặt bằng 05 thị trấn Thường Xuân bằng hình thức đấu giá các vị trí có tính thương mại cao. Kết quả việc kinh doanh khu mặt bằng được thực hiện gọn gàng, không có công nợ, thu hồi vốn nhanh, lợi nhuận cao (khoảng 22%)...
  - + Định hướng, rà soát và tính toán được kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đáp ứng trong từng thời kỳ của năm kế hoạch đảm bảo tính chủ động, hợp lý và chính xác đối với tiềm lực của Công ty. Do vậy, trong quý 3 Ban điều hành Công ty đã trình HĐQT phê duyệt cho làm Tổng thầu dự án Thủy điện Xuân Minh và kết quả đã dần khẳng định sự đúng đắn, tính hiệu quả và khẳng định thương hiệu Vinaconex P&C sau gần 4 tháng triển khai và làm tiền đề quan trọng cho kế hoạch SXKD trong năm 2017.



+ Thực hiện tốt, đầy đủ, chức năng công bố thông tin để việc công bố thông tin của doanh nghiệp kịp thời đến cổ đông và các nhà đầu tư, đặc biệt là cổ đông pháp nhân, cổ đông lớn. Căn cứ vào quy định của Bộ tài chính, Công ty đã hoàn thiện các hồ sơ liên quan và trình HĐQT Công ty phê duyệt việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch UPCOM từ tháng 12/2016, liên tục theo dõi và cung cấp đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đối với các thông tin của Công ty để các nhà đầu tư có đầy đủ thông tin về Công ty khi đầu tư vào cổ phiếu của Công ty, đây cũng là một hình thức bảo vệ và quảng bá thương hiệu VCP trên thị trường tài chính.

+ Công tác làm hồ sơ thanh toán tiền điện và thu hồi công nợ từ Công ty Mua bán điện, Chủ đầu tư dự án Thủy điện Xuân Minh và với các đối tác khác của Công ty luôn được đặc biệt chú trọng đã giúp Công ty thu tiền bán hàng, tiền thi công về đúng và sớm hơn so với quy định của hợp đồng cũng là một giải pháp tốt cho năm tài chính 2016 giúp cho Công ty kịp thời có nguồn tài chính trả nợ với nhiều thời điểm cận kề của việc quá hạn các khoản nợ lớn.

### **Bảng tổng hợp Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016**

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỉ lệ hoàn thành KH (%)
1	Doanh thu	315.627.808.392	255.780.466.019	81,04
	<i>Trong đó:</i>			
	- Doanh thu bán điện	297.327.808.392	211.596.706.946	71,17
	- Doanh thu kinh doanh BDS	14.800.000.000	14.009.870.683	94,66
	- Doanh thu tư vấn, vận hành và khác	3.500.000.000	3.833.187.347	109,52
	- Doanh thu tổng thầu	0	26.340.701.043	
2	Thu nhập hoạt động tài chính và thu nhập khác	6.100.000.000	35.465.970.795	
3	Chi phí sản xuất kinh doanh + Chi phí quản lý	164.271.340.388	167.058.724.199	101,69
4	Chi phí tài chính	47.194.811.678	46.954.017.292	99,49
	<i>Trong đó:</i>			
	- Chi phí lãi vay	39.355.806.975	43.914.769.600	111,58
	- Chi phí chênh lệch tỷ giá	7.839.004.703	2.324.895.399	29,66
5	Lợi nhuận trước thuế	110.261.656.326	77.233.695.323	70,04
6	Thuế TNDN	11.314.165.633	4.864.551.739	43,00
7	Lợi nhuận sau thuế	98.947.490.693	72.369.143.584	73,14
8	Lãi cơ bản trên CP	2.170	1.587	73,13
9	Cổ tức	18%/năm	15%/năm	83,33
10	Nộp ngân sách nhà nước	64.214.000.000	54.568.356.426	84,98

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán Công ty mẹ năm 2016)

#### 2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Quản lý, vận hành tốt Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt; Hệ thống Cửa nhận nước; Trạm phân phối và Đường dây 110KV Cửa Đạt - Thọ Xuân - Ba Chè. Trong quý 1/2017 hoàn thành công tác tiêu tu cả 02 tổ máy đảm bảo chất lượng tốt, an toàn đồng thời kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng thiết bị để phục vụ công tác trung tu trong năm 2018.



- Tính toán các thông số của thủy văn; Phối hợp chặt chẽ với Nhà máy thủy điện Hòa Na ở bậc trên để tính toán lưu lượng nước về, cân đối nhu cầu, khả năng và làm việc với Trung tâm quản lý và khai thác Hồ Cửa Đạt; Công ty thủy nông Sông Chu và các đơn vị liên quan như: Trung tâm điều độ quốc gia (Ao), Điều độ Miền bắc (A1), Công ty Mua bán điện, Cục điều tiết điện lực ... để Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt được vận hành trong thị trường phát điện cạnh tranh, phần đầu công tác phát điện trong mùa khô (6 tháng đầu năm 2016) đạt được sản lượng và giá trị thị trường cao nhất với dự kiến và kỳ vọng sản lượng 6 tháng đầu năm đạt 50% kế hoạch năm.

- Tổ chức tốt công tác đấu giá vật tư, thiết bị, phụ tùng dự phòng, thay thế để mua được vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu với chi phí tiết kiệm nhất đồng thời thực hiện việc mua sắm các loại vật tư, phụ tùng cho Công ty Bái Thượng theo quy định và quy trình của Công ty mẹ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả ...

- Tiếp tục nghiên cứu đề đầu tư, nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc, bổ sung các nguồn lực cần thiết để đáp ứng tốt nhất cho việc tham gia thị trường điện với mục tiêu sẵn sàng tham gia thị trường bán buôn khi thị trường này bắt đầu vận hành vào năm 2018.

- Cân đối nguồn tài chính, điều hành hoạt động một cách linh hoạt, hiệu quả để có nguồn tài chính trả nợ đúng tiến độ, kế hoạch đối với các khoản vay. Đáp ứng nguồn tài chính để hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt; Làm việc với các Ngân hàng và tổ chức tín dụng để các khoản vay có mức lãi suất hợp lý nhất nhằm tiết kiệm chi phí tài chính tối đa cho doanh nghiệp.

- Quản lý tốt, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình SXKD, đầu tư của Công ty để đảm bảo thông tin về doanh nghiệp đến với nhà đầu tư là các thông tin chính xác về sức khỏe của doanh nghiệp để cổ phiếu VCP của Công ty đang giao dịch trên thị trường chứng khoán Công ty đại chúng chưa niêm yết là một cổ phiếu được nhà đầu tư tin tưởng khi đầu tư. Phần đầu cuối năm 2017 cổ phiếu VCP niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam.

- Thực hiện hợp đồng Tổng thầu xây lắp đối với dự án Thủy điện Xuân Minh với các mục tiêu: Hoàn thành các hạng mục công trình để sẵn sàng phục vụ cho mục tiêu chống lũ năm 2017 trước ngày 15/5/2017 gồm: Hoàn thành tường dẫn dòng, đê quây thượng và hạ lưu, Cửa van thượng và hạ lưu ...; Triển khai thi công hạng mục chính nhà máy đến cao trình lắp cầu trục gian máy trước 15/8/2017, hoàn thành lắp đặt để bàn giao Cầu trục gian máy cho đơn vị thi công trước 15/9/2017, hoàn thành phần thô nhà máy, trần cửa van và trần Piano giai đoạn 1 trước 31/12/2017.

- Tiếp tục thực hiện các công việc của các hợp tư vấn quản lý dự án với mốc tiến độ: Hoàn thiện cảnh quan xung quanh nhà máy và quyết toán sơ bộ công trình trước tháng 3/2017, phối hợp với Chủ đầu tư trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình trước 30/4/2017; Triển khai và hoàn thành công tác đào tạo vận hành cho dự án Thủy điện Xuân Minh trước 31/12/2017; Tiếp tục thực hiện công tác vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy Thủy điện Bái Thượng theo hợp đồng đã ký...

## **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### *I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

#### *a. Về công tác vận hành, phát điện của Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt:*

Năm 2016 là năm thứ 07 Nhà máy Thủy điện Cửa Đạt bước vào giai đoạn phát điện và vận hành thương mại, tính đến ngày 31/12/2016 tổng sản lượng điện năng mà Nhà máy đã



phát lên hệ thống lưới điện quốc gia đạt 2.592.908.651 kwh, luôn đảm bảo an toàn cho máy móc thiết bị và đáp ứng nguồn nước cho mục đích sản xuất và sinh hoạt cho hạ du.

*b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:*

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cổ phần VINACONEX P&C thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD, kết thúc năm 2016, mặc dù hoạt động SXKD của Công ty không đạt như kỳ vọng, phần lớn là do những nguyên nhân khách quan mang lại, nhưng Công ty đã hoàn thành được một số mục tiêu mang tính chiến lược do Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

Giá trị sản lượng điện (Triệu KWh)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Doanh thu từ hoạt động SXKD (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)		Tỷ lệ TH so với KH (%)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (%)
			Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	Thực hiện			
374,98	268,98	71,73	315,62	255,78	81,04	98,95	72,40	73,17	455,995	15,87

*2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

- Ban Điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã vượt qua khó khăn, bám sát, điều hành nhiệm vụ SXKD năm 2016; nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả của dự án. Ban Điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm chi phí.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban Điều hành Công ty. Ban Điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, do đó đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Trong năm 2016 vừa qua, trên cơ sở đề xuất của Ban Điều hành Công ty, HĐQT đã họp và xem xét thảo luận và thông qua chủ trương về công tác tái cơ cấu tài chính cho doanh nghiệp. Ban điều hành Công ty cũng đã đề xuất và thực hiện được nhiều biện pháp, giải pháp tài chính đồng bộ để làm tăng doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty như: tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý, cân đối nguồn vốn và điều chỉnh kế hoạch trả nợ hợp lý v.v. , đề xuất áp dụng cơ chế Tổng thầu xây lắp trong hoạt động thi công dự án Thủy điện Xuân Minh...trong bối cảnh nền kinh tế đất nước nói chung và các doanh nghiệp nói riêng gặp rất nhiều khó khăn.

*3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Năm 2017, Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch.



- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty làm cơ sở định pháp lý cho Ban Điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm, nghiên cứu, hợp tác đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính là thế mạnh của Công ty như năng lượng và bất động sản, trên cơ sở tính toán phải đảm bảo thực sự mang lại hiệu quả, đồng thời, cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó đặc biệt, 2 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

### III. Quản trị công ty

#### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

##### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

T T	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Cty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Vương Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT	308.366	Điều hành
2	Lê Văn An	Thành viên	24.000	Không điều hành
3	Lã Minh Văn	Thành viên	0	Không điều hành
4	Vũ Đức Quang	Thành viên	5.600	Không điều hành
5	Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên	69.828	Không điều hành
6	Thân Thế Hà	Thành viên	0	Không điều hành
7	Phạm Bảo Long	Thành viên	143.257	Điều hành

Trong năm 2016 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đã họp tổng cộng 05 phiên và thông qua được 11 Nghị quyết, ban hành 42 Quyết định.

##### b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kim Loan	Trưởng Ban	42.000	
2	Vũ Văn Mạnh	Thành viên	13.200	
3	Nghiêm Quỳnh Chi	Thành viên	38.000	
4	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên	0	

Năm 2016 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ, triển khai việc kiểm tra, định kỳ kiểm tra trực tiếp, giám sát hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, các thành

viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát các tờ trình của Tổng Giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2016.

Kiểm tra tình hình thực hiện đầu tư các dự án, Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2016, có ý kiến đóng góp kịp thời đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra định kỳ với các nội dung: Kiểm soát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016; Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và tình hình đầu tư năm 2016; Báo cáo tài chính năm 2016, chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

Mặc dù năm 2016 được đánh giá là năm kinh tế tiếp tục khó khăn, ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình thời tiết khô hạn, nhu cầu thị trường giảm nhưng HĐQT và bộ máy Ban Giám đốc, các Phòng ban chức năng Công ty đã cố gắng, nỗ lực trong quản lý, năng động, linh hoạt bám sát thực tế để hoàn thành các chỉ tiêu chiến lược của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác

+ Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, tổng quỹ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2016 đã chi:

Hội đồng Quản trị	:	1.056.000.000 đồng/ năm
Ban Kiểm soát	:	432.000.000 đồng/ năm
<b>Tổng cộng</b>	:	<b>1.488.000.000 đồng/ năm</b>

Chi tiết như sau:

+ Hội đồng quản trị:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Ông Vương Hoàng Minh	- Chủ tịch HĐQT	192.000.000	1 năm
Ông Lê Văn An	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Nguyễn Tuấn Cường	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Thân Thế Hà	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Vũ Đức Quang	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Lã Minh Văn	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm
Ông Phạm Bảo Long	- Ủy viên HĐQT	144.000.000	1 năm

+ Ban Kiểm soát:

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	- Trưởng BKS	144.000.000	1 năm



Ông Vũ Văn Mạnh	- Ủy viên	96.000.000	1 năm
Bà Nghiêm Quỳnh Chi	- Ủy viên	96.000.000	1 năm
Bà Nguyễn Thị Phương Mai	- Ủy viên	96.000.000	1 năm

+ Ban Giám đốc:

- Ông Phạm Bảo Long - Tổng giám đốc : 572.000.000 đồng/năm

- Ông Ngô Mạnh Cường- Phó Tổng Giám đốc: 399.656.000 đồng/năm

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

St t	Người thực hiện giao dịch	Số ĐKSH	Cổ đông có liên quan	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nghiêm Quỳnh Chi	012179679 cấp ngày 15/12/2005 tại CA Hà Nội	Thành viên BKS	18.000	0,0395 %	38.000	0,083%	Mua cổ phiếu
2	Đình Thái Hà	012564652 tại CA Hà Nội	Vợ Ông Phạm Bảo long – TGD	0	0%	100.000	0,219%	Mua cổ phiếu
3	Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam	0301266564 cấp ngày 04/03/2014 tại Sở KH & DDT TP HCM	Cổ đông lớn	5.198.400	11,4%	0	0%	Chuyển nhượng qua hình thức đấu giá cổ phần
4	Nguyễn Anh Tuấn	011806862 cấp ngày 21/04/2012 tại CA Hà Nội	Cổ đông lớn	0	0	5.181.400	11,36%	Nhận chuyển nhượng từ Công ty TNHH Quản lý Quỹ Vietinbank (ĐV nhận ủy thác đấu giá thành công mua cổ phần của TĐ công nghiệp cao su VN)
5	Vương Hoàng Minh	017000162 cấp ngày 25/11/2008	CT HĐQT	302.366	0,663%	308.366	0,676%	Mua cổ phiếu
6	Phạm Bảo Long	026074000025 cấp ngày 04/12/2013	UV HĐQT, TGD	137.257	0,301	143.257	0,314%	Mua cổ phiếu
7	Nguyễn Thị Kim Loan	011804166 cấp ngày 06/11/2007	Trưởng BKS	24.000	0,052	42.000	0,092%	Mua cổ phiếu
8	Vũ Đức Quang		UV HĐQT	15.600	0,034	5.600	0,012%	Bán cổ phiếu

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình

hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**

Ngày 21/02/2017

Chi nhánh Hà Nội

Phạm Quang Huy – Phó Giám đốc

Ngô Thị Lệ Quyên – Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1409-2013-008-01

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2523-2014-008-01

**Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, HĐQT đã chọn công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư XD và Phát triển năng lượng Vinaconex cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 31/12/2016.

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán. *Ch*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Phạm Bảo Long*